

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm: 1987

Bị đơn: Anh Đậu Huy D, sinh năm: 1986

Đều trú tại: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57; 58; 59; 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, d khoản 5 Điều 27; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị C, sinh năm: 1987

Anh Đậu Huy D, sinh năm 1986

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị C và anh Đậu Huy D thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cho chị Lê Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung của chị C và anh D là Đậu Thị H, sinh ngày 22/10/2007 và Đậu Thị N, sinh ngày 05/5/2012 cho đến lúc con chung trưởng thành. Giao cho anh Đậu Huy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục một con chung của chị C và anh D là Đậu Huy M, sinh ngày 14/8/2015 cho đến lúc con chung trưởng thành.

Chị Lê Thị C và anh Đậu Huy D đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị C và anh Đậu Huy D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Công nhận nội sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của chị C, anh D và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án, quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải với các nội dung sau:

Giao cho anh Đậu Huy D được quyền sử dụng toàn bộ diện tích đất (bao gồm đất ở và đất trồng cây hàng năm) tại thửa đất 1112, tờ bản đồ số 128-74 tại Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An đã được UBND thị xã Hoàng Mai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD479098 theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 29/01/2017, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: 00615 mang tên chủ sử dụng là ông Đậu Huy D và bà Lê Thị C; diện tích 410m² (Trong đó: đất ở đô thị: 200m² và đất trồng cây hàng năm 210m²). Hiện nay, tương ứng với thửa đất số 125, tờ bản đồ địa chính số 37; diện tích 352,7m² (Trong đó: đất ở đô thị: 200m² và đất trồng cây hàng năm 152,7m²) theo bản đồ dạng số đo đạc nghiệm thu năm 2018. Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An, có tứ cận như sau:

- + Phía Đông giáp đường đi của tổ dân phố.
 - + Phía Tây giáp hộ ông Văn Đức T.
 - + Phía Nam giáp đường đi của tổ dân phố.
 - + Phía Bắc giáp hộ ông Vũ Xuân Đ
- (Có trích lục bản đồ địa chính kèm theo)

Giao cho anh Đậu Huy D được quyền sở hữu toàn bộ các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số đất 1112, tờ bản đồ số 128-74 tại Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An (nay là thửa 125, tờ bản đồ 37 theo bản đồ địa chính dạng số nghiệm thu năm 2018) gồm:

- + 01 nhà cấp 4, 02 gian(nhà via), nền lát gạch hoa, tường xây sò táp lô xây dựng năm 2013 đã sơn, sửa chữa năm 2020.
- + 01 nhà ngang 02 gian, mái lợp ngói, đồ via phía trước, nền lát gạch hoa, ri tường gạch men xây dựng năm 2020.
- + 01 gian bếp có kết cấu gắn liền với nhà ngang và công trình phụ. Phần bếp và công trình phụ đổ bằng bê tông cốt thép kiên cố.
- + Sân nhà lát gạch men, diện tích 80m²;
- + 01 mái lợp tôn phía trước nhà (bao trùm hết sân nhà), diện tích 80m²;
- + Bờ bao xây trước sân và phía tây của sân nhà;
- + Cổng xây 02 trụ cổng; đổ mái bê tông cốt thép phía trên trụ cổng kiên cố.
- + 01 bể nước đổ bê tông cốt thép phía sau công trình phụ.

Anh Đậu Huy D có trách nhiệm giao cho chị Lê Thị C số tiền 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Về nợ chung: Chị Lê Thị C và anh Đậu Huy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về chi phí tố tụng:** Chị Lê Thị C thỏa thuận chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị C thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST (đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai), hoàn trả lại cho chị C số tiền 20.400.000^d (Hai mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003376 ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Chị Lê Thị C và anh Đậu Huy D yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận chia tài sản chung trong quyết định trước phiên hòa giải nên chị C, anh D không phải chịu án phí chia tài sản.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX.Hoàng Mai;
- Chi cục THADS TX.Hoàng Mai;
- UBND phường M (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền